

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*BÀI 175 - Sự phán xét của Đức Chúa Jêsus Christ đối với những người mang danh là người tin Chúa.
Phần 2- Sự báo trả công bình của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho chiên và dê của Ngài?*

Ma-thi-ơ 25:31-46: Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài. Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả. Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sẵn sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất. Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta; ta trần truồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta. Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà mặc cho? Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa? Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy. Kế đó, Ngài sẽ phán cùng những người ở bên tả rằng: Hỡi kẻ bị rửa, hãy lui ra khỏi ta; đi vào lửa đời đời đã sẵn sẵn cho ma quỷ và những quỷ sứ nó. Vì ta đã đói, các người không cho ăn; ta khát, các người không cho uống; ta là khách lạ, các người không tiếp rước; ta trần truồng, các người không mặc cho ta; ta đau và bị tù, các người không thăm viếng. Đến phiên các người này bèn thưa lại rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư? Ngài sẽ đáp lại rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người không làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, ấy là các người cũng không làm cho ta nữa. Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời.

Chúng ta tin rằng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trên là phán về những việc mà chính Ngài sẽ làm trong ngày Ngài trở lại để đón Hội-thánh của Ngài về thiên đàng và trong kỳ đó, Ngài sẽ phán xét hết thảy những người đã xưng Danh Ngài là Cứu Chúa của mình, mà trong số đó có những người sẽ được gọi là chiên và có những người sẽ bị gọi là dê trong bầy của Ngài.

Đối với những người được gọi là chiên, họ sẽ nhận được phần thưởng của Chúa mình, đó là:

Ma-thi-ơ 25:31-36: Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài. *Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài*, Nguyên văn chép là: *Trước khi Ngài sẽ nhóm tất cả các dân tộc lại*, Ngài sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả. Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sẵn sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất. Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta; ta trần truồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta.

Những người được Chúa chọn đặt bên hữu Ngài sẽ lấy làm bất ngờ khi Chúa phán với họ về lý do khiến họ được chọn và được Ngài đặt ở bên hữu Ngài, ấy không phải là vì họ đã làm được nhiều công việc trong nhà của Chúa, hay là họ đã làm chứng cho nhiều người khác tin Chúa, hay là họ đã dâng hiến nhiều thời gian, của cải và phục vụ cho công việc của Nước Đức Chúa Trời, vì những công việc đó là điều mọi người tin Chúa đáng phải làm, nhưng những công việc mà họ đã vâng phục và làm theo đó là các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như ban cho loài người phải vâng giữ và làm theo đã khiến họ xứng đáng là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng chăn chiên lớn và hễ ai là chiên của Ngài thì nghe lấy tiếng Ngài mà sự vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời là bằng chứng về việc chúng ta đã nghe và noi theo tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải giữ các điều răn của Ngài và trong mười điều răn mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận lãnh từ Đức Giê-hô-va, có sáu điều răn mà loài người phải vâng giữ, làm theo và đại ý của sáu điều răn đó là người phải yêu kẻ lân cận như mình.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:1-17: Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa

Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta. Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tổ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tổ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.

Các mạng lệnh và các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho đó không phải là chỉ dành riêng cho các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên với nhau mà thôi, mà là cho hết thảy loài người phải vâng giữ và làm theo.

Xuất Ê-díp-tô ký 22:21-27: Người chớ nên bạc đãi khách ngoại bang, và cũng chẳng nên hà hiếp họ, vì các người đã làm khách kiều ngụ tại xứ Ê-díp-tô. Các người chớ ức hiếp một người góa bụa hay là một kẻ mồ côi nào. Nếu ức hiếp họ, và họ kêu van ta, chắc ta sẽ nghe tiếng kêu của họ; cơn nóng giận ta phừng lên, sẽ lấy gươm giết các người, thì vợ các người sẽ trở nên góa bụa, và con các người sẽ mồ côi. Trong dân ta có kẻ nghèo nàn ở cùng người, nếu người cho người mượn tiền, chớ xử với họ như người cho vay, và cũng chẳng nên bắt họ chịu lời. Nếu người cầm áo xống của kẻ lân cận mình làm của tin, thì phải trả cho họ trước khi mặt trời lặn; vì là đồ chỉ có che thân, là áo xống che đậy da mình; người lấy chi mà ngủ? Nếu người đến kêu van ta, tất ta sẽ nghe lời người, vì ta là Đấng hay thương xót.

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ về luật pháp đó rằng:

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đan để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và *trung thành với Ngài*; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Trong các câu 15 và 19 có chép rõ về Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là luật của sự sống và luật của sự chết và Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên hãy chọn sự sống, nghĩa là chọn Luật pháp của sự sống, hầu cho họ và dòng dõi hậu tự của họ được sống, vậy thì tuyển dân của Đức Chúa Trời phải hiểu rõ ý nghĩa của Luật pháp sự sống và Luật pháp sự chết đó có ý nghĩa như thế nào?

Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó bao gồm Luật pháp của Thánh Linh sự sống và Luật pháp văn tự. Vì trong ngày Đức Giê-hô-va ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, thì dân Y-sơ-ra-ên vẫn đang sống, nghĩa thân thể xác thịt của họ đang sống, còn tâm linh của họ thì đang ngồi trong bóng của sự chết, là hậu quả bởi tội lỗi của A-đam gây ra cho loài người, vì thế cho nên khi Đức Giê-hô-va phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống**, ấy là Đức Giê-hô-va đã phán bảo cho dân Y-sơ-ra-ên biết họ sẽ được sự sống lại, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng và sự sống đời đời cho tâm linh họ, nếu họ chọn Luật pháp của Thánh Linh sự sống để

vâng giữ và làm theo. Còn đối với Luật pháp văn tự, dân Y-sơ-ra-ên phải tôn trọng, vâng giữ và làm theo hầu cho họ sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp đó mà tội lỗi không còn cai trị trên họ nữa, thì bấy giờ họ sẽ được phước hạnh, là sự báo trả của Đức Giê-hô-va dành cho những người nào tôn trọng Ngài và trung thành với Ngài, bấy giờ sự rửa sả của Luật pháp sẽ không còn ở trên cuộc sống của họ nữa.

Hết thấy mọi người tin Chúa, trong đó có cả dân Y-sơ-ra-ên đều phải nhận biết rằng, tội lỗi của A-đam đã bán dòng dõi ra từ A-đam cho tội lỗi và sự chết đã trải qua trên hết thấy mọi người và như Kinh-thánh đã chép rằng, loài người (tâm linh) ra từ A-đam đã phải ngồi trong bóng của sự chết và như vậy, sự cứu rỗi loài người là dành cho tâm linh của loài người, nhưng vì cơ tội lỗi cai trị xác thịt của người ta nên Đức Chúa Trời cũng ban sự cứu chuộc cho thân thể xác thịt của loài người và như vậy, Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người bao gồm hai phần, một phần dành cho tâm linh và một phần dành cho xác thịt của loài người.

Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người còn được gọi là **luật pháp của sự tội và sự chết**, vì **Luật pháp chỉ ra cho người ta biết tội lỗi và tiền công của tội lỗi là sự chết**.

Luật của sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên mà Lời Chúa chép là **ta đã đặt trước mặt người sự sống** được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống và còn được gọi là Lễ thật, mà luật pháp này người ta không nhìn thấy được chép xuống như Luật pháp văn tự mà Môi-se đã chép trong năm sách của người, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo.

Mặc dù người ta không nhìn thấy Luật pháp của sự sống, nhưng quyền phép của Luật pháp này có thể giải phóng tâm linh của người tin Chúa ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chỉ có những người nào thật lòng tin kính Chúa, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được Đức Thánh-Linh ghi tạc Luật pháp đó vào trong lòng của người ấy mà thôi.

Trách nhiệm của Dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thấy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ là phải dạy Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời cho con cháu của mình hiểu biết, vâng giữ và làm theo hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho loài người qua Môi-se.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh nầy là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay

mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe về trách nhiệm mà dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo cùng với tiêu chuẩn mà họ phải đạt được cho sự sống lại của linh hồn mình cũng như sự phước hạnh cho xác thịt mình sẽ nhận được, nếu họ cẩn thận vâng theo tiếng phán của Ngài và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **sống** được chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חַיִּים**- chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, sự sống lại, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời.*

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, này là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên từ Môi-se cho đến A-rôn đều đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va từ trên trời phán xuống và họ đã nhận lãnh hai bảng đá trên đó có chép các lời Giao-ước, tức là mười điều răn, do ngón tay của Đức Giê-hô-va viết xuống và chính Môi-se cũng đã ghi chép lại hết thảy các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà ông đã trực tiếp nghe các Lời từ miệng của Đức Giê-hô-va phán với mình lúc người ở trên núi Si-na-i để gặp Ngài, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên cùng lưu truyền cho các dòng dõi kế tiếp, y như mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán bảo. Thế nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào việc truyền dạy lại hết thảy mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã phán, mà họ chỉ chú ý vào các mạng lệnh về việc giữ sự thờ phượng và giữ các ngày lễ cùng việc dâng các của tế lễ cho Đức Giê-hô-va theo như luật định. Họ đã bỏ qua việc dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà được sự sống lại cho linh hồn mình cùng nhận được sự sống thành công, sự sống thịnh vượng như Đức Giê-hô-va đã phán.

Điều khiến cho dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý vào các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đó, đã được Đức Giê-hô-va biết trước và Ngài cũng đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên rằng: **“Hãy cẩn thận làm theo hết thủy điều răn mà ta truyền cho các ngươi ngày nay, để các ngươi được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các ngươi, để ban cho các ngươi. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm nầy áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dâu nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đặng ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghieếc nầy, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp nầy. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người”.** (Phục truyền luật lệ ký 8:1-20)

Mục đích chính mà Đức Giê-hô-va ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy không phải là để họ là một dân chuyên dâng của tế lễ lên cho Ngài, mà là để cứu rỗi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và thông qua dân Y-sơ-ra-ên mà Đức Chúa Trời sẽ cứu rỗi muôn dân trong thế gian nữa, vì trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ điều này.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Trong ngày Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Ngài đã cho phép những người nào vốn không phải là người Hê-bơ-rơ, nhưng muốn đi theo dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và nếu những người đó chịu phép cắt bì như người Hê-bơ-rơ, thì những người đó sẽ được coi như là người sanh trong xứ của người Y-sơ-ra-ên vậy, điều đó là bóng về một tuyến dân thật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, không phải chỉ là người sanh ra từ dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật mà những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà được sự sống lại của tâm linh và được trở nên con cái của Đức Chúa Trời, đúng như ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:43-51: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Đây là luật lệ về lễ Vượt-qua: Phàm người ngoại bang chẳng được ăn lễ đó. Còn về phần kẻ tội mọi, là người bỏ tiền ra mua, người hãy làm phép cắt bì cho, thì họ mới được ăn. Khách ngoại bang và kẻ làm thuê cũng chẳng được phép ăn lễ đó. Lễ đó chỉ ăn nội trong nhà; người đừng đem thịt ra ngoài, và cũng đừng làm gãy một cái xương nào. Hết thấy hội chúng Y-sơ-ra-ên phải giữ lễ Vượt-qua. Khi một khách ngoại bang nào kiêu ngạo nhà người, muốn giữ lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va, thì mọi người nam của họ phải chịu phép cắt bì; đoạn, họ mới được đến gần giữ lễ này, và được coi như người sanh trong xứ. Nhưng ai không chịu phép cắt bì, thì chẳng được ăn đâu. Cũng đồng một luật cho người sanh trong xứ cùng khách ngoại bang nào đến kiêu ngạo giữa các người. Toàn dân Y-sơ-ra-ên đều làm như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Tóm lại, các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo đó là con đường duy nhất dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên thoát ra khỏi quyền lực của tội lỗi mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng. Các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó cũng là Giao-ước mà Ngài đã lập với loài người, vì trong Giao-ước đó, Đức Giê-hô-va bảo đảm sự sống và sự phước hạnh cho những người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và như vậy, chính mỗi người Y-sơ-ra-ên cũng như mỗi người tin Chúa phải chứng minh mình là người đã thật lòng tin cậy Danh của Đức Giê-hô-va và trung thành với Ngài, y như điều kiện mà Đức Giê-hô-va đã phán và đã được chép trong sách Lê-vi ký 18 câu 4 & 5 và Phục truyền luật lệ ký 30 câu 19 & 20.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ dân Y-sơ-ra-ên sẽ bội nghịch, không vâng theo các mạng lệnh trong Giao-ước của Ngài, nên qua tiên tri Giê-rê-mi (*làm tiên tri cho Đức Giê-hô-va từ năm 627 B.C. đến năm 586 B.C.*) Ngài đã phán về việc Ngài sẽ lập một Giao-ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa, hầu cho ý chỉ của Đức Giê-hô-va về một nước Y-sơ-ra-ên thật của Ngài sẽ được vững lập cho đến đời đời.

Giê-rê-mi 31:31-36: Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Đây là một mạng lệnh tiên tri báo trước của Đức Giê-hô-va về một Giao-ước sẽ được lập bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và một nước Y-sơ-ra-ên thật sẽ được lập nên trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ chứ không phải là dòng dõi Y-sơ-ra-ên trong xác thịt.

Giao-ước mới mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Giê-rê-mi đó đã được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời và trong Giao-ước mới này, Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó đã được vững lập bởi sự chết của Đức Chúa Jê-sus trên thập tự giá và sự sống lại của Ngài.

Khi Đức Chúa Jê-sus khởi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, trong bài giảng đầu tiên tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, thuộc xứ Giu-đê, Ngài đã phán rằng: “Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo

và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng. Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được. Các người có nghe lời phán rằng: Người chớ phạm tội tà dâm. Song ta phán cho các người biết: Hễ ai ngó đàn bà mà động tình tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi. Vậy nếu con mắt bên hữu xui cho người phạm tội, thì hãy móc mà quăng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể bị ném vào địa ngục. Lại nếu tay bên hữu xui cho người phạm tội, thì hãy chặt mà liệng nó cho xa người đi; vì thà chịu một phần thân thể người phải hư, còn hơn là cả thân thể vào địa ngục. Lại có nói rằng: Nếu người nào để vợ mình, thì hãy cho vợ cái tờ để. Song ta phán cùng các người: Nếu người nào để vợ mà không phải vì cố ngoại tình, thì người ấy làm cho vợ mình ra người tà dâm; lại nếu người nào cưới đàn bà bị để, thì cũng phạm tội tà dâm. Các người còn có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn lời thề mình. Song ta phán cùng các người rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời; đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn. Lại cũng đừng chỉ đầu người mà thề, vì tự người không thể làm cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được. Song người phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều người ta nói thêm đó, bởi nơi quỷ dữ mà ra. Các người có nghe lời phán rằng: Mắt đền mắt, răng đền răng. Song ta bảo các người, đừng chống cự kẻ dữ. Trái lại, nếu ai vả má bên hữu người, hãy đưa má bên kia cho họ luôn; nếu ai muốn kiện người đặng lột cái áo vắn, hãy để họ lấy luôn cái áo dài nữa; nếu ai muốn bắt người đi một dặm đường, hãy đi hai dặm với họ. Ai xin của người hãy cho, ai muốn mượn của người, thì đừng trở. Các người có nghe lời phán rằng: Hãy yêu người lân cận, và hãy ghét kẻ thù nghịch mình. Song ta nói cùng các người rằng: Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các người, hầu cho các người được làm con của Cha các người ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác. Nếu các người yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì đâu? Những kẻ thù thuế há chẳng làm như vậy sao? Lại nếu các người tiếp đãi anh em mình mà thôi, thì có lạ gì hơn ai? Người ngoại há chẳng làm như vậy sao? Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn. (Ma-thi-ơ 5:17-48)

Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đó là sự cảnh cáo người ta về những ý tưởng và những sự toan tính của những kẻ không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ngài biết sẽ có một kỳ, người ta sẽ tìm cách phế bỏ Lời của Đức Chúa Trời để thay vào đó là lời truyền khẩu của con người và người ta sẽ không tìm kiếm sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nhưng tìm kiếm sự vinh hiển đến từ con người xác thịt.

Đức Chúa Jê-sus đã cảnh cáo rằng: **ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Mặc dù thế gian đã in Kinh-thánh trọn bộ cả Cựu ước và Tân-ước với các thứ ngôn ngữ có trong thế gian này và người ta có thể đọc được các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã giảng và đã được chép xuống trong cuốn Kinh-thánh đó, nhưng có rất nhiều kẻ tự xưng mình là người rao giảng Tin-Lành, đã không tôn trọng các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, nghĩa là họ tự bỏ đi các phần mà bọn người đó gọi là Cựu ước, là phần quan trọng nhất của cuốn Kinh-thánh, là phần duy nhất có năm sách mà Môi-se đã cậy ơn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà chép xuống mọi sự mà Ngài đã phán trực tiếp với người để dạy lại cho tuyển dân của Ngài và cũng là phần mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã rao giảng và dạy người ta vâng giữ và làm theo cũng như chính Ngài đã làm và như Ngài đã phán rằng: **“Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương**

ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.” (Giăng 15:7-10)

Nhiều người tin Chúa đã hiểu sai về mục đích Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, nên rất nhiều người đã cố gắng học cho thuộc Lời của Đức Chúa Trời trong Kinh-thánh và người ta đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ khen thưởng họ vì họ đã yêu mến Lời của Ngài. Nhiều nơi người ta đã tổ chức thi Kinh-Thánh và có phần thưởng cho những người được giải cao nhất, nhưng cũng tại nơi đó, chính những người giữ chức vụ rao giảng Tin-Lành lại chưa hề được tái sinh và chưa hề kinh nghiệm quyền phép của Tin-Lành đối với tâm linh và đối với thân thể xác thịt của mình và ngay cả những người được giải thưởng cao vì thuộc Kinh-Thánh cũng chưa hề kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh-Linh trên cuộc đời của mình và những câu chuyện về phép lạ của Đức Thánh-Linh xảy ra trên những người tin Chúa trong Hội-thánh đó càng hiếm được nói đến. Người ta hào hứng trong cuộc thi thuộc Kinh-Thánh nhưng cuộc đời của những người trong Hội-thánh đó lại chưa hề một lần làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tác động và thay đổi cuộc đời của họ kể từ khi họ tin Chúa! Nhiều người tin Chúa mang bệnh tật trong thân thể mình, nhưng chưa một lần nào vị mục sư của Hội-thánh đó đặt tay trên dân sự để cầu nguyện chữa lành họ, dầu vậy, họ vẫn cố gắng tin như những người dạy đạo cho họ nói rằng: *Chúa muốn chúng ta mang bệnh tật để chúng ta gần gũi Chúa qua sự cầu nguyện, e khi chúng ta mạnh khoẻ, chúng ta lại quên Chúa chẳng!!!*

Có một vị mục sư người Mỹ mang tên Việt (vì ông ta lấy vợ người Việt), đã hùng hồn đứng giảng trong buổi truyền giảng lớn tại Đà-nẵng (có máy quay phim ghi lại buổi truyền giảng đó) mà nói rằng **ông đang bị ung thư, nhưng ông rất yêu mến Chúa!** Thật xấu hổ khi nghe một người mang chức vụ mục sư, vốn được nhiều người trong hàng giới phẩm của Tin-Lành miềm nam thần tượng, được mời đứng giảng Tin-Lành trước hàng ngàn người chưa tin Chúa, phải nghe lời làm chứng tội tệ nhất lịch sử của Tin-Lành Việt-nam, rằng ông là một người rất yêu mến Chúa, mà lại mang bệnh ung thư trong mình! vậy thì những người chưa tin Chúa sẽ trông mong vào một đấng nào khác hơn Chúa Jêsus mà vị mục sư kia đang thờ lạy và hầu việc, vì có người tin Chúa nào lại có thể yêu mến Chúa hơn là mục sư không? Mà tại sao Chúa Jêsus lại để cho kẻ yêu mến Ngài bị bệnh ung thư như vậy?

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời phán gì về bệnh tật và ai là người sẽ bị bệnh và ai là người sẽ không bị bệnh tật trên thân thể mình.

Xuất Ê-díp-tô ký 15:26: **Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.**

Trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều người người Pha-ri-si luôn khoe mình về sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời nhưng chính những người đó lại là những người luôn tìm cách bắt bớ Đức Chúa Jêsus. Những người Pha-ri-si đã thử Chúa Jêsus để kiếm cớ bắt bẻ Ngài, nên họ đã hỏi Ngài rằng: **“Thưa thầy, trong luật pháp, điều răn nào là lớn hơn hết? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Hết thủy luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.”** (Ma-thi-ơ 22:36-40)

Trong Giao-ước mới, người ta nói nhiều đến sự yêu thương vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương và người ta đã dùng Lời Chúa chép trong sách Giăng đoạn 3 câu 16 để làm đề tài chính trong các bài giảng truyền giáo, hay nói theo cách của hệ thống Tin-Lành nhà thờ, là: **đã truyền giảng Tin-Lành thì phải có Giăng 3:16: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.**

Nếu người làm công việc truyền giảng Tin-Lành mà chỉ lấy có một câu như vậy, thì thật là một sự thiếu cận, thiếu hiểu biết và hậu quả của sự công bố Lời Chúa theo kiểu học theo các thầy của mình sẽ cung cấp cho ma quỷ cơ hội lừa dối người ta nghĩ sai về tình yêu sâu nhiệm của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa Jêsus đã phán và được chép trong sách Giăng không dành cho những người chưa biết Đức Chúa Jêsus Christ là ai, nhưng là cho những người đã tin Chúa mà chưa nhận biết giá trị của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và tâm linh của họ chưa nhận biết Lễ thật, chưa được tái sinh.

Sách Giảng đoạn 3 ghi chép lại các lời mà Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, là dân có Luật pháp của Đức Giê-hô-va ban cho qua Môi-se, nhưng họ lại không hiểu rõ ý nghĩa của những Lời đã chép ở trong năm sách của Môi-se và vì họ không hiểu Lời Chúa nên họ không nhận biết Đức Chúa Trời đã yêu thương họ như thế nào.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jê-sus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải giảng và dạy cho muôn dân biết hết cả mọi điều mà Ngài đã phán dặn họ: **“Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.”** (Ma-thi-ơ 28:17-20)

Giảng và dạy phải đi đôi với nhau trong cùng một bài giảng hầu cho cả thân thể và linh hồn người ta đều được Lời của Đức Chúa Trời soi sáng cho, vì Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ cùng làm việc với các tội tử của Ngài. Đối với những người tin Chúa đã trưởng thành cũng vậy, phải là người gieo giống, vì người gieo giống tức là gieo Đạo và Lời của Đức Chúa Trời là hạt giống không hề hư nát, khi đã được gieo vào lòng của người nghe thì Đức Thánh-Linh sẽ làm công việc còn lại, ấy là Ngài sẽ làm cho Lời Đức Chúa Trời được lớn lên trong lòng của những người đã nhận lấy Đạo của Đức Giê-hô-va.

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Nếu nói đến tình yêu thương của Đức Chúa Trời đối với loài người, thì ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người đã được tạo nên trên đất này, thì Đức Chúa Trời đã tỏ ra tình yêu của Ngài, khi Ngài phán rằng: **“Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.”** (Sáng thế ký 1:26-31)

Loài người đã không phải làm bất kỳ việc gì để lo bảo tồn sự sống mình, nhưng chính Đức Chúa Trời đã làm nên mọi sự cho sự sống của loài người, nhưng để loài người có trách nhiệm đối với sự sống của mình, thì Đức Chúa Trời đã phán (Lời của Đức Chúa Trời là mạng lệnh đối với loài người) với loài người rằng: **“Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** (Sáng thế ký 2:16-17) Đức Chúa Trời yêu thương loài người trong thế gian này, nên Ngài đã ban mạng lệnh của Ngài cho loài người, để loài người nhận biết trách nhiệm của mình đối với Ngài, là Đấng đã tạo nên và ban sự sống cho muôn vật trong vũ trụ, trái đất cùng muôn vật trên trái đất này, trong đó có loài người.

Đức Chúa Trời đã không phó mặc sự sống của loài người trên đất này, nhưng Ngài đã chỉ cho loài người biết điều họ phải làm và điều chi loài người không được vi phạm, và sự phán dạy đó là sự yêu thương.

Loài người trong thế gian này thường có những câu châm ngôn để lưu dạy cho con cháu mình về kinh nghiệm sống, trong các châm ngôn đó có câu: **“thương yêu nhau thì rào dậu cho kín”**. Rào dậu cũng có nghĩa là thực hành chủ quyền qua việc dựng lên hàng rào (dậu) cho vùng đất thuộc về mình, chẳng phải chỉ để ngăn

trở những hành vi hoặc những tư tưởng yếu đuối bất chợt xâm nhập lòng của người ta mà vi phạm sản nghiệp của người khác hoặc gián tiếp bởi những con thú nuôi của người ta có thể xâm nhập đất đai mà làm hại cây cối hay tài vật của kẻ lân cận, rồi bởi đó mà gây ra sự méch lòng hàng xóm mình, nhẹ thì có thể gây bất hoà, nặng hơn thì có thể gây sự chiến tranh chẳng!

Hành vi của A-đam khi người coi thường mạng lệnh của Đức Chúa Trời về việc ăn trái cây biết điều thiện và điều ác đó đã trở thành tội giết người, vì Đức Chúa Trời đã phán rõ với người rằng: **nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.** Tội lỗi của A-đam đã khiến đất bị rửa sả và dòng dõi ra từ A-đam phải bị ngồi trong bóng của sự chết và bởi tội lỗi của A-đam mà quyền lực của ma quỷ đã xâm nhập trong lòng của Ca-in, con trưởng nam của A-đam và cầm buộc người trong sự ganh tỵ khiến người ghét em mình là A-bên và mặc dù Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo Ca-in về những sự mà tội lỗi đang hành động trong lòng của người, nhưng Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, mà cứ làm theo ý muốn của ma quỷ mà giết em mình, là A-bên.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch giống như nhà nông trước khi trồng những gốc nho xanh tốt xuống vùng đất của mình, thì người phải cải tạo vùng đất mà người muốn canh tác đó, nghĩa là người ấy phải cày xới đất, loại bỏ những gai gốc, chà chuôm, đá sỏi cùng mọi thứ ngăn trở sự phát triển của cây nho ra khỏi đất ấy, rồi người mới trồng các gốc nho của mình xuống đất đó.

Đức Giê-hô-va đã làm công việc này cho loài người chúng ta, ấy là trước khi làm cho tâm linh của loài người được sự sống lại, thì Đức Giê-hô-va ban Luật pháp công bình của Ngài cho loài người, để chỉ cho loài người biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi, đồng thời Luật pháp của Đức Chúa Trời cũng chỉ cho người ta biết con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của loài người nữa.

Khi thời kỳ đã định đến, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ và khi Ngài đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên tới đồng vắng Si-na-i, thì bấy giờ, Đức Chúa Trời đã gọi Môi-se lên trên núi Si-na-i để gặp Ngài trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm để được Ngài truyền dạy cho những sự mà người sẽ dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như ghi chép xuống thành các sách để lưu truyền đến muôn đời.

Vào năm 1445 B.C. tại nơi đồng vắng Si-na-i, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban tình yêu thương của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (*loài người*), không phải để phán xét dân Y-sơ-ra-ên (*loài người*) nhưng là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, như chúng ta đã được nghe các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán với dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong sách Lê-vi ký và Phục truyền luật lệ ký.

Khi nói đến sự sống lại là nói đến sự sống của tâm linh loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, được phục hồi lại để được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Tr ời.

Trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên là mỗi người phải tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời để học và làm theo Luật pháp đó, hầu cho mỗi người trong Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được làm sạch hết tội lỗi của xác thịt mình, bấy giờ tâm linh hồn của người ta mới được sự sống lại và người ta sẽ được sự sống đời đời nếu tiếp tục sống theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống của Đức Chúa Tr ời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời và bởi cố tội lỗi của họ mà chính dân Y-sơ-ra-ên, từ thầy tế lễ đến dân sự phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã ngăn trở kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời, vì dân Y-sơ-ra-ên phải là một nước thầy tế lễ cho muôn dân, nghĩa là qua dân Y-sơ-ra-ên mà thế gian sẽ được sự cầu thay và qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân nhận biết luật pháp công bình của Đức Giê-hô-va. Nếu dân Y-sơ-ra-ên mà phạm tội thì thế gian cũng không còn có người cầu thay cho, vậy thì họ sẽ lấy gì để nhận biết Đức Chúa Trời mà trở lại với Ngài cho được sự cứu rỗi sự sống mình?

Ê-sai 59:12-16: **Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính**

cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.

Chúa Jêsus đã đến thế gian này để giải bày tình yêu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho muôn dân và tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người được tỏ ra qua sự Ngài ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài cho loài người, ấy không phải là để loài người giữ lấy Lời của Đức Chúa Trời để rồi mỗi ngày người ta sẽ đọc các lời như một số người theo tôn giáo trong thế gian đã làm mà chẳng ích chi cho sự sống mình, nhưng là để loài người sẽ nhờ quyền phép có trong Lời Đức Chúa Trời mà được bỏ lại linh hồn mình, như đất đai sẽ nhờ mưa và tuyết xuống từ trên trời mà được đơm nẩy hạt màu mỡ lại vậy.

Để loài người nhận biết được giá trị tuyệt đối của Lời Đức Chúa Trời thì những người được Đức Chúa Trời sai đi để thay Ngài răn dạy loài người cho được hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời cũng phải là những người đã được thừa hưởng quyền phép tuyệt đối đó trên chính cuộc đời của mình, hầu cho mọi lời chứng của người ấy rao giảng ra đó sẽ có ích lợi cho những người nghe đến và như vậy, không ai khác hơn là Con một Đức Chúa Trời có thể làm được công việc này, vì Con một của Đức Chúa Trời từ trong lòng Đức Chúa Trời mà được sanh ra để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và khiến sống lại những người nào tin đến danh Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã làm chứng về chính Ngài, Con một của Đức Chúa Trời và cũng là Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép đó rằng: **“Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?”** (Giăng 11:25-26)

Làm thế nào để một người tin Chúa nhận biết tâm linh đã được sự sống lại trong khi người ấy đang còn sống trên đất này, trước khi Hội-thánh được đón về thiên đàng?

Trước hết chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Trời nói gì về con người cũ của chúng ta, để qua đó mà nhận biết con người mới của chúng ta khi đã được tái sanh thì sẽ khác nhau là thế nào.

Rô-ma 1:18-32: **Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bốn tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cơ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chán chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ứng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.**

Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người chúng ta và trong Giao-ước mới của Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho chúng ta mà được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của chúng ta được sự sống lại và nhờ được nuôi dưỡng bằng Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà tâm linh chúng ta được trở nên người mới, là người được dựng nên theo ảnh tượng của Đấng đã dựng nên mình mà được hưởng quyền làm con cái Đức Chúa Trời

Rô-ma 8:1-17: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu**

đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thấy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Khi chúng ta tin vào Danh Đức Chúa Jê-sus Christ và Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, thì chúng ta được xưng công bình và qua chúng ta mà ý muốn của Đức Chúa Trời được nên trên đất này, đó là muôn dân sẽ nhận biết Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng Danh Đức Chúa Jê-sus Christ Con một Đức Chúa Trời và đó là điều Chúa muốn.

Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót đối với hết thảy loài người trên thế gian này, Ngài không muốn loài người bị hư mất, nhưng muốn loài người hết thảy ăn năn tội lỗi mình để được sự cứu rỗi linh hồn, nhưng ý muốn của Đức Chúa Trời sẽ bị ngăn trở nếu tuyển dân của Ngài không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì khi những người mang danh là tuyển dân của Đức Chúa Trời không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ đổ xuống trên những kẻ phạm tội đó và khi thế gian nhìn thấy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời thì họ sẽ sợ hãi mà không dám tin rằng Đức Chúa Trời là sự yêu thương nữa và ma quỷ sẽ nhân dịp đó mà lừa dối người ta.

Khi những người tin Chúa hết lòng nhờ cậy nơi Danh Chúa thì họ sẽ được phước hạnh và thế gian sẽ nhìn thấy những sự khác biệt giữa những người tin Chúa với họ mà nhận biết Đức Chúa Trời là tốt lành, bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ vui lòng mà ban phước cùng ban ân điển dư dật cho những người kính sợ Ngài và yêu mến Luật pháp của Ngài. Sự thay đổi từ con người cũ (mà con Đê là bóng) thành con người mới (mà con Chiên là bóng) sẽ khiến thế gian nhận biết quyền phép nào đã thay đổi con người cho được như vậy và khi người ta nhận biết quyền phép đó thì Đức Thánh-Linh sẽ hành động trong lòng của người ta, khiến người ta tìm kiếm Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của muôn loài để nương cậy nơi Danh Ngài.

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jê-sus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng (*thuộc linh*) ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài,

theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Hết thấy loài người đều thuộc về Đức Chúa Trời, vì tâm linh của loài người đều từ hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được tạo nên, vì thế cho nên muôn dân trong thế gian này đều có quyền đến với Đức Chúa Jê-sus Christ để nhận được sự cứu rỗi của Ngài, nhưng không phải chỉ với thủ tục cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus làm Cứu Chúa của mình là đã nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình như nhiều kẻ giáo sự giả và tiên tri giả trong thế gian này đã làm, đã nói! Nhưng chính mỗi người muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình sẽ phải nhận biết trách nhiệm của mình đối với giá cứu rỗi linh hồn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó là Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Tất cả mọi sự cần phải có cho được sự sống lại và sự sống đời đời của loài người đều đã được Đức Chúa Trời ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ hay có thể nói như Lời Chúa đã chép về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời và cũng là Lời Đức Chúa Trời, rằng: **“Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.”** (Cô-lô-se 1:12-20)

Như vậy, mọi người trong thế gian này muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình thì phải nhận biết rằng, Lời Đức Chúa Trời gọi loài người là chiên của đồng cỏ Ngài, nghĩa là chiên do tay Đức Chúa Trời diu dắt, trong khi đó, với những người chưa thuộc về Đức Chúa Trời thì mọi người đều như những con dê hoang dã, mọi người đều sống theo ý riêng mình, không muốn bị kìm hãm bởi luật pháp và cũng vì thế mà hết thấy loài người đều bị ma quỷ lừa dối mà sa vào đủ mọi thứ tội lỗi và hư mất linh hồn mình.

Để nhận được giá cứu chuộc cho linh hồn mình, thì mỗi người phải nhận biết rằng, tự xác thịt hay chết của loài người mà không ai có thể tự khiến mình từ con dê mà trở thành con chiên được, nhưng nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà người ta sẽ được trở nên người mới, như Gia-cốp là người chăn chiên cho La-ban đã làm cho bầy của mình chăn vậy: **Gia-cốp bèn chăn bầy súc vật của La-ban chỉ còn lại. Đoạn, Gia-cốp lấy nhành bạch dương, nhành bồ đào và nhành bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lằn da trắng ở trong ra. Người để những nhành đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau. Các con chiên ngó thấy những nhành đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm.**

Lời Đức Chúa Trời là sự tri thức của Đức Chúa Trời tỏ ra cho những người kính sợ được biết lẽ thật mẫu nhiệm, đó là **các nhành bạch dương, nhành bồ đào và nhành bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lằn da trắng ở trong ra** đó là bóng về những sự giấu kín trong Luật pháp văn tự được bày tỏ ra cho các tôi tớ thánh của Đức Chúa Trời và qua các tôi tớ, là những người chăn ngay lành và trung tín đó mà các con chiên trong bầy của Đức Chúa Jê-sus Christ khi nhóm lại thờ phượng Chúa sẽ được nghe, được thấy những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời và bấy giờ, chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc những sự lạ lùng đó, tức là Luật pháp của Thánh Linh sự sống vào trong lòng và trong trí của những người tin Chúa đã được nghe, được thấy đó mà tâm linh họ được ấn chứng và từ những người được nhận ấn chứng của Đức Thánh-Linh mà mỗi miệng họ

sẽ tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ, những người đó không còn là Dê nữa, nhưng là Chiên của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Trong khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ trên đất này, Ngài thấy có rất nhiều người ở chung quanh Ngài và Ngài biết nhiều người có nhu cầu cả thuộc thể và thuộc linh cần được giúp đỡ, nhưng người ta đã không hành động gì cả và Chúa Jêsus cũng không tự đến nói với những người đó điều chi, nhưng Ngài có phán rằng: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe.** Điều đó có nghĩa là Ngài đang cảnh cáo hết thảy loài người phải nhận biết thân phận thật của mình cùng những sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, đó là các khả năng nhìn, nghe, cảm nhận qua vị giác, khứu giác và xúc giác cả người bề trong và bề ngoài và người ta phải sử dụng những sự ban cho đó để hầu việc Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ để lo sự sống cho xác thịt mình rồi bị hư mất đời đời.

Hầu như hết thảy loài người đều không nghĩ đến trách nhiệm của mình đối với Đấng đã tạo nên mình, như con cái phải nghĩ đến bổn phận của người con đối với cha mẹ, mà người ta chỉ nghĩ đến tư lợi mình, ngay cả khi người ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, người ta vẫn để cho tư lợi mình cao hơn ý muốn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài và lời của Ngài là mạng lệnh, là điều răn và người ta phải vâng theo: **“Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn. Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, để các người yêu mến lẫn nhau vậy.”** (Giăng 15:8-17)

Đức Chúa Jêsus không phán rằng các tội tớ của Ngài phải yêu thương mọi người trong thế gian, mà Ngài phán về sự yêu thương đối với những người thuộc về Ngài: **Điều răn của ta đây này: Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người. Và: Ta truyền cho các người những điều răn đó, để các người yêu mến lẫn nhau vậy.**

Ma-thi-ơ 25:34-40: Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: **Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sắm sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất. Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta; ta trần truồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta. Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà mặc cho? Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa? Vua sẽ trả lời rằng: **Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.****

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về tình yêu thương của những người tin Chúa phải được làm trong anh em mình, tức là những người trong cùng một Cha, là Đức Chúa Jêsus Christ và trong sự giải nghĩa của Chúa Jêsus về thấ mắc của những người được Ngài gọi là chiên, có chép rằng: **Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.**

Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là Thân thể của Đấng Christ và mỗi người trong Hội-thánh được gọi là các chi thể cho nhau và tình yêu thương mà Chúa Jêsus đã phán đó phải được thi hành trong Hội-thánh như Lời Chúa có chép trong sách Ê-phê-sô đoạn 4:

Ê-phê-sô 4:17-32: **Vậy, đây là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ,**

và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dằn, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Trong nghĩa vụ của người tin Chúa theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì phải yêu thương nhau theo ý nghĩa của điều răn thứ năm đến điều răn thứ mười trong mười điều răn của Đức Chúa Trời và được tóm lại trong điều răn lớn thứ hai, là sự đối xử giữa con người với nhau, thì phần trước hết là tự mỗi người phải làm trọn trách nhiệm của mình trước mặt Đức Chúa Trời về sự tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, vì mỗi người không được phép trở thành gánh nặng cho người khác, mà phải là người biết mang lấy gánh nặng cho nhau. Người tin Chúa không được phép ỷ lại vào người khác để lơi dụng sự nhân từ hay là lòng thương xót của người khác, vì người nào làm như vậy sẽ là điều ác ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Rô-ma 12:1-21: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm. Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy gồm sự dữ mà mền sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lễ kính nhường nhau. Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải hầu việc Chúa. Hãy vui mừng trong sự trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn, bền lòng mà cầu nguyện. Hãy cung cấp sự cần dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp khách. Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy chúc phước, chớ nguyện rủa. Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan. Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng hãy nhường cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống; vì làm như vậy, khác nào mình lấy những than lửa đỏ mà chất trên đầu người. Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.**

Trong sách Lê-vi ký đoạn 25 có chép rõ mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán về trách nhiệm của mỗi người dân Y-sơ-ra-ên đối xử với nhau, vì câu 55 cuối đoạn có chép rằng: **Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ ta, tức các tôi tớ ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.**

Một điều lạ là cả những người được Chúa gọi là Chiên và những người bị gọi là Dê, đều không hiểu rõ

trách nhiệm của mình đối với anh em mình, nên họ đều hỏi Chúa rằng: **Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà mặc cho? Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa? (Câu 37-39) và: Đến phiên các người này bèn thưa lại rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư? (Câu 44)**

Đức Chúa Jêsus đã phán trước về một thực tế vẫn đang hành động trong các Hội-Thánh hữu hình của Ngài ở trên đất này nơi ngày sau rớt, đó là phần nhiều người tin Chúa đều cố tỏ ra mình là người yêu mến Chúa qua các công việc họ làm để những người khác nhìn thấy công việc đó mà nói rằng, người ấy yêu mến Chúa, nhưng họ lại bỏ qua những việc rất đơn giản và rất gần gũi trong cuộc sống thường ngày đó là sự đối xử với những người trong Hội-Thánh như Chúa Jêsus đã phán trong đoạn Kinh-Thánh chúng ta đang học hôm nay, đó là: **Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.**

Ga-la-ti 6:7-10: Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh để đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy. Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ gieo cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời. Chớ mệt nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ nải, thì đến kỳ chúng ta sẽ gặt. Vậy, đang lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho anh em chúng ta trong đức tin.

Qua Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh mà mỗi người tin Chúa có thể tự kiểm chứng xem mình có phải là người công bình của Chúa hay không:

Thi-thiên 37:16-40: Cửa người công bình tuy ít, còn hơn sự dư dật của nhiều người ác. Vì cánh tay kẻ ác sẽ bị gãy, nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công bình. Đức Giê-hô-va biết số ngày kẻ trọn vẹn, và cơ nghiệp người sẽ còn đến đời đời. Trong thì xấu xa họ không bị hổ thẹn; Trong ngày đói kém họ được no nê. Còn kẻ ác sẽ hư mất, những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va sẽ như mỡ chiên con: Chúng nó phải đốt tiêu, tan đi như khói. Kẻ ác mượn, mà không trả lại; Còn người công bình làm ơn, và ban cho. Vì người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sẽ nhận được đất; Còn kẻ mà Ngài rửa sạch sẽ bị diệt đi. Đức Giê-hô-va định liệu các bước của người, và Ngài thích đường lối người: Dầu người té, cũng không nằm sải dài; Vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng đỡ người. Trước tôi trẻ, rày đã già, nhưng chẳng hề thấy người công bình bị bỏ, hay là dòng dõi người đi ăn mày. Hằng ngày người thương xót, và cho mượn; Dòng dõi người được phước. Hãy tránh điều dữ, và làm điều lành, thì sẽ được ở đời đời. Vì Đức Giê-hô-va chuộng sự công bình, không từ bỏ người thánh của Ngài; họ được Ngài gìn giữ đời đời: Còn dòng dõi kẻ dữ sẽ bị diệt đi. Người công bình sẽ nhận được đất, và ở tại đó đời đời. Miệng người công bình xưng điều khôn ngoan, và lưỡi người nói sự chánh trực. Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; Bước người không hề xiêu tó. Kẻ ác rình rập người công bình, và tìm giết người. Đức Giê-hô-va không bỏ người trong tay hấn, cũng chẳng định tội cho người khi người bị đoán xét. Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va, và giữ theo đường Ngài, thì Ngài sẽ nâng người khiến để nhận được đất! Khi kẻ ác bị diệt đi, thì người sẽ thấy điều ấy. Tôi từng thấy kẻ ác có thể lực lớn, trải ra như cây xanh tươi mọc nơi cố thổ, song có người đi qua, kìa, hấn chẳng còn nữa; Tôi tìm hấn, nhưng không gặp. Hãy chăm chú người trọn vẹn, và nhìn xem người ngay thẳng; Vì cuối cùng người hòa bình có phước. Còn các kẻ vi phạm sẽ cùng nhau bị hủy hoại; Sự tương lai kẻ ác sẽ bị diệt đi. Nhưng sự cứu rỗi người công bình do Đức Giê-hô-va mà đến; Ngài là đồn lũy của họ trong thì gian truân. Đức Giê-hô-va giúp đỡ và giải cứu họ; Ngài giải họ khỏi kẻ ác và cứu rỗi cho, bởi vì họ đã nương náu mình nơi Ngài.

Thi-thiên 18:25-26: Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhậm nhiệm lại.

Ma-thi-ơ 5:7-9: Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời!

